



DỰ THẢO LẦN 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số .../TTr-STC ngày .../.../..., UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15, xác định vai trò, nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Tại khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định “Đối với HĐND cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: ...h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Tại Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg ngày 22/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định “Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội

đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cho từng cấp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù theo thẩm quyền quy định tại Luật ngân sách Nhà nước”.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg ngày 22/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên đã ban hành Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Yên; trong đó quy định mức chi cho cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Trong khi đó, Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) chưa ban hành nghị quyết quy định mức chi nêu trên.

Tại điểm g khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 về việc áp dụng và bãi bỏ các Nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thống nhất áp dụng Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Hiện nay, tổ chức chính quyền địa phương được thực hiện theo mô hình hai cấp, không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện. Do đó, một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND, nhất là mức chi áp dụng đối với cấp huyện, không còn phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay. Đồng thời, cần rà soát, cập nhật các quy định về đối tượng, nội dung chi, nguồn kinh phí và trách nhiệm tổ chức thực hiện cho phù hợp với quy định hiện hành.

Vì vậy, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết mới của Hội đồng nhân dân tỉnh để thay thế Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND là cần thiết, bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất cho việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chế độ đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng tại cấp tỉnh và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích xây dựng văn bản

Quy định thống nhất mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; bảo đảm phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và làm căn

cứ bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí. Bãi bỏ Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Bảo đảm đúng thẩm quyền, thống nhất với pháp luật về ngân sách nhà nước và Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg. Kế thừa mức chi cấp tỉnh, cấp xã còn phù hợp; bỏ mức chi cấp huyện; giữ nguyên đối tượng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Việc thực hiện phải phù hợp nhiệm vụ, dự toán được giao và khả năng cân đối ngân sách; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; các khoản chi theo chế độ công tác phí, hội nghị tiếp tục áp dụng nghị quyết hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Phân công xây dựng dự thảo Nghị quyết

a) Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 165/TTr-STP ngày 06/7/2026, UBND tỉnh có Tờ trình số 294/TTr-UBND ngày 21/7/2026 trình Thường trực HĐND tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 39/QĐ-HĐND ngày 21/8/2026 về việc ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Trên cơ sở chấp thuận của Thường trực HĐND, UBND tỉnh ban hành Công văn số 13258/UBND-NC ngày 24/8/2026 giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo Nghị quyết.

2. Soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết

a) Thực hiện sự phân công của Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính đã ban hành Quyết định số 956/QĐ-STC ngày 27/8/2026 về việc thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Nghị quyết quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trên cơ sở đó, Tổ soạn thảo đã tổ chức xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết; tham mưu Công văn số .../STC-TCHCSN ngày .../2026 gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời, đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Tài chính, để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến vào dự thảo Nghị quyết.

b) Hết thời hạn lấy ý kiến, Sở Tài chính đã nhận được ... ý kiến của các sở, ngành và UBND cấp xã (các đơn vị, địa phương không tham gia góp ý được hiểu là thống nhất hoàn toàn nội dung dự thảo); trong đó, ý kiến thống nhất là ..., ý kiến tham gia góp ý là Các ý kiến này đã được Sở Tài chính nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

3. Thẩm định dự thảo Nghị quyết

Sở Tư pháp đã tiến hành thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2026, Sở Tài chính báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số .../BC-STC ngày .../.../2026; đồng thời, đã chỉnh lý, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

1.2. Đối tượng áp dụng:

Các đoàn đại biểu, cá nhân quy định tại Điều 2 Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được bố cục thành 05 Điều.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- a) Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- b) Điều 2 quy định về nội dung và mức chi
- c) Điều 3 quy định về nguồn kinh phí thực hiện
- d) Điều 4 quy định về tổ chức thực hiện
- đ) Điều 5 quy định về điều khoản thi hành

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT GỬI THẨM ĐỊNH: ...

VI. DỰ KIẾN KINH PHÍ, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

- a) Kinh phí đảm bảo thi hành Nghị quyết được bố trí từ nguồn kinh phí chi

thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành. UBND tỉnh, các sở, ban, ngành ở tỉnh, các địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thời gian trình ban hành

Dự kiến trình tại Kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất trong năm 2026, khi đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 ; (3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; (4) Các ý kiến góp ý; (5) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết; (6) Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết; (7) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết; (8) Tờ trình số.../TTr-STP ngày.../.../2026 của Sở Tài chính; (9) Nghị quyết số.../NQ-UBND ngày.../.../2026 thông qua nội dung dự thảo Nghị quyết)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- TT. Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, trung tâm thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**